



học tham mưu, tiên sinh Nguyễn Dật đâu rồi?

Phục Trường Thủ đang đứng chấp tay sau lưng, nhìn ra lớp sương sớm bàng bạc còn vương vấn trên khoảng rừng thưa trước mặt, vội quay lại:

– Phòng quân sự, tiên sinh đi rồi, có gửi lời chào quân sự.

– Đi đã lâu chưa?

– Từ lúc gà gáy canh tư.

Phòng Hậu trầm ngâm:

– Vậy là tiên sinh không muốn gặp tôi trước khi từ biệt...

– Có lẽ tiên sinh sợ quân sự quá lưu luyến, nên không nỡ dứt áo chẳng?

Nét mày dài giao nhau trên vùng trán gồ của Phòng Hậu nhú lại. Nguyễn Dật là bạn học với ông từ lúc còn để chỏm. Chưa quá ba mươi tuổi nhưng Nguyễn Dật học vấn uyên thâm, tư tưởng quán thế. Ông lững lờ với danh lợi, chỉ thích ngao du sông núi, nay đây mai đó bất kì.

Từ khi rời trường học, chia tay mỗi người một ngã, Phòng Hậu lập chí riêng, tìm đến vùng đất muối Thạch Hà, theo Mai Thúc Loan dựng cờ khởi nghĩa, chiêu mộ dân xiêu tán, người làm muối, phu phen đi xâu gánh vải quả, chở cá rô đặc sản Bàu Nộn cống nộp cho bọn Đồ hộ phủ Đường ở An Nam đến nay đã được hơn bốn năm trời. Từ tay không, ông đã cùng người anh hùng trẻ tuổi đất Hoan Châu lập nên bao nhiêu sự tích lẫy lừng. Lập doanh trại khang trang trên ngọn Vệ Sơn giữa đại ngàn Đại Huệ, có dãy Liên Sơn nhấp nhô bao quanh như tường thành liên dậm. Đắp lũy Vạn An uốn theo dòng sông Lam làm bức bình phong quân sự. Hai bên trái phải, có ngọn Bàu Sơn và Ngọc Đài tạo thành vòng tay ngai trấn hiểm...

Còn rất nhiều việc Phòng Hậu muốn cùng người bạn học cũ bàn bạc, hoạch định kế hoạch lâu dài, nhưng đã lâu không biết tung tích của Nguyễn Dật ở đâu mà tìm. Cho đến giữa năm Khai Nguyên (tính theo niên hiệu của Đường Huyền Tông ở Trung Quốc) nghĩa quân Mai Thúc Loan đã mở rộng địa bàn hoạt động, tiến sâu vào phía trong, vượt sông Vĩnh Giang, bắt thần công hạ Lâm Châu giáp giới nước Lâm Ấp, rồi quay ngược mũi giáo chiếm lĩnh Diễn Thành, thừa thắng tiến ra đất

Ảnh Châu, Phúc Lộc Châu, Hoan Châu, Ái Châu, đến nay đã vọt tới Trường Châu, cửa ải trấn giữ đường ra Bắc.

Trong vòng bốn năm năm trời, hàng binh đoàn của bọn Đồ hộ phủ An Nam trên dải đất miền Trung đã bị đánh tan tác. Thế tiến công vũ bão, thần tốc, bất ngờ của nghĩa quân khiến giặc xâm lược hoảng loạn đến mức chỉ mới nghe thấy tiếng trống đồng đốc trận, đã run rẩy, rời rã tay gươm, mới thoáng thấy bóng cờ chữ “MAI” phấp phới đã ớn lạnh đến xương sống, quăng giáo tháo thân bỏ chạy.

Thế quân chẻ tre đập ngôi như vậy, nhưng Phòng Hậu vẫn canh cánh một nỗi lo. Với cương vị một người cùng chủ soái thảo ra mọi chiến lược, ông vẫn muốn kết nạp thêm người hiền, kẻ sĩ. Rộng thêm vuốt, hỏ thêm cánh, thế mạnh sẽ càng tăng. Tính trước lo sau, lui tới thận trọng, ông có chủ trương phải triệt để trong mọi mặt, trước hết là phép dùng binh.

Mất bao công dò hỏi, ông mới tìm được Nguyễn Dật mời về bản doanh. Thế mà mới chỉ được chừng nửa tháng, chuyện tâm giao chưa cạn, đột nhiên Nguyễn Dật lặng lẽ bỏ đi. Sao thế nhỉ? Ông băn khoăn, hỏi Phục Trường Thủ:

– Phục tham mưu, có hiểu tại sao không?

Phục Trường Thủ ngập ngừng. Người nho sinh dáng dấp mảnh khảnh, khuôn mặt già trước tuổi vì dày dặn khói lửa chiến tranh không muốn vị quân sư trung hậu của mình thất vọng vì quá đặt niềm tin vào người bạn

cố tri của mình có trí tuệ hơn đời, có tài kinh bang tế thế. Người ấy lánh đời không phải vì chưa tìm được minh chủ để thờ, mà chính vì muốn sống ngoài vòng cương tỏa, nếu không nói là khinh thế ngạo đời. Suy nghĩ kĩ, Phục Trường Thủ thấy nên nói rõ:

– Phòng quân sư, Nguyễn tiên sinh có bọc bạch đới điều với tôi. Tiên sinh tự nhận mình là một thất phu tài hèn sức mọn, vô dụng với đời, ở lại chỉ bàn suông làm rối việc lớn, liên lụy tới quân sư....

– Nguyễn tiên sinh còn nói thêm gì nữa không?

– Có nói với tôi một câu cuối cùng, nhắc tôi dặn lại cho quân sư...

– Câu gì?

– *Đại trực nhược khuất!*

– Đó là lời của Lão Tử. Sao ông ấy lại dặn dò tôi như thế nhỉ? Đại trực nhược khuất nghĩa là cái cực thẳng đường như cong queo. Ông ấy muốn khuyên gì tôi?...

* * *

Cam Hề đứng đón sẵn Phòng Hậu ở bản doanh riêng của ông. Vóc dáng to lớn của vị định biên hiệu úy che lấp gần hết khuôn cửa tre. Quần áo nhuộm chàm, thất lừng da cộp thuộc to bản, lông xồn xác đen vàng vắn vèo. Dù đã xuống đồng bằng chiến đấu từ lâu dưới cờ nghĩa quân Hoan Châu, ông vẫn giữ nguyên áo quần vùng sơn cước, kể cả cái chỏm tóc vắt vẻo trên đầu như một túm cỏ lau, cái vòng bạc to tướng đã xỉn màu đeo

trên cổ. Thấy Phòng Hậu về, ông nhấp nháy đôi mắt một mí, dài và nhỏ như vết cắt, cắt tiếng cười ồ ồ:

– Hà! Chờ mãi, chờ chín một ống cơm lam! Có cái tin vui cho quân sư đây...

Phòng Hậu vui mừng:

– Ông vừa đánh thắng một trận phải không?

Cái mũi bẹp giữa gồ chồm của Cam Hề chun lại:

– Đâu nhanh vậy? Đánh tới đánh lui để mở một lối vào cửa lũy, rút cục vẫn bị bật ra. Tức run cả chân tay!...

Ông ném lưỡi dao mề một miếng lên mặt ghế:

– Làm sao đây?

– Cứ xiết chặt vòng vây quanh thành nó. Tôi đã có kế rồi!

– Nghĩa là vẫn cứ phải chờ?

– Không thể vội vàng hấp tấp được.

– Chờ đến bao giờ?

– Chóng chầy gì, quân ta cũng đập bằng cái lũy đất, hàng rào lông nhím thành Trường Châu này.

Phòng Hậu cầm lưỡi dao lên, gại ngón tay vào chỗ mề sáng óng ánh, rồi đưa cho Cam Hề:

– Cam định biên, ông vẫn còn đủ thời giờ mài lại lưỡi dao này cho sắc hơn... Nhưng vừa rồi ông nói có tin vui gì cho tôi vậy?

Cam Hề lại cười ồ ồ:

– Chờ tôi một lát!



ai mẹ con cô gái dừng lại trước thêm doanh. Người mẹ khoảng năm mươi, cô gái khoảng mười tám. Người đàn bà gầy còm, tóc quăn rối, mắt che mảnh vải thâm nhỏ, tay chống gậy, tay vịn vai con gái, lò dò từng bước. Cô gái da ngăm ngăm, mắt to tròn như mắt nai, hơi trũng do gò má cao. Miệng rộng, môi mỏng, làm lộ rõ cái cằm lẹm. Người nhỏ, lẳn chắc. Vẻ đẹp của một bông hoa hoang dã. Ngắm lâu bị cuốn hút một cách kì lạ. Vai cô gái đeo một cái đàn bầu gỗ vàng tâm cũ kĩ, sứt sẹo, lưng lẳng dài quá gấu váy buông ngang bắp chân tròn. Miệng túi áo cánh nâu non lộ ra đầu một bộ sên tre già lên nước bóng. Dây thắt lưng hoa lí buộc múi cạnh sườn lắt phất theo chân bước rụt rè.

Cam Hề đi sau, vượt lên trước, bước vào trong phòng, quay lại giục:

– Hai mẹ con bà cứ vào đây!

Bà mẹ chấp tay chào Phòng Hậu, rồi nói:

– Bẩm, quân sư tha tội cho. Mẹ con tôi có tìm hỏi tên ngài, may gặp được Cam tướng quân đưa đường vào đây.

Cam Hề đỡ lời luôn:

– À! Phòng quân sư, bà này nói tên là Bưởi, o con gái là tên Chanh. Lại nói quê ở xã Hoa Dương, huyện Vô Thiết, nơi trước kia quân sư ngồi dạy học, nên muốn tìm gặp...

Phòng Hậu hỏi:

– Bà và o cần hỏi gì tôi?

Bà Bưởi kể:

– Bẩm quân sư, ông nhà tôi trước cũng đi theo nghĩa quân đánh giặc, nhưng chưa kịp lập công lao gì đã mất, bỏ lại hai mẹ con không nơi nương tựa. Tôi chẳng may lại bị đui con mắt. Nhà vốn theo nghề xẩm chợ, nay lại cứ theo nghề kiếm ăn. Trước khi nhắm mắt, ông nhà tôi có dặn lại rằng: lúc sống, tao đã đi theo đức vua, nay mẹ con mi có đi hát thì nhớ hát thêm những bài nói về đức vua, về nghĩa quân. Để ông nhà tôi khỏi tủi vong linh...

Phòng Hậu xúc động:

– Những bài hát ấy thế nào?

– Bẩm ngài, ông nhà tôi ít chữ nghĩa, chỉ gom góp được một bài dạy lại cho mẹ con tôi, có dặn dò là cố tìm được quân sư để ngài sửa lại cho đúng...

– Nhưng sao lại là tôi mà không phải là người khác?

– Bẩm, ông nhà tôi biết tiếng quân sư từ khi ngài ở Vô Thiết. Ông nhà tôi kể ngài dạy học trò toàn bằng sử nước nhà, chứ không dạy sử nước Tàu như các thầy đồ khác. Quân sư không theo người Đường là có ý muốn làm việc nước. Vì vậy cho nên...

– Tôi hiểu ý ông nhà...

Thấy bà Bưởi ngừng lại như có điều gì khó nói, Cam Hề nóng ruột giục:

– Cho nên sao, bà cứ nói đi?

– Điều này thì ông nhà tôi có dặn là chỉ được phép nói riêng với... với quân sư thôi...

Mặt cô gái đỏ rần. Cô giật khế cánh tay mẹ:

– Kia mẹ!

Cô gái đã nghe lỏm được điều bí mật ấy khi cha cô trời trăng. Nó có liên quan đến cô. Có lẽ Phòng Hậu cũng đoán ra điều ấy có liên quan đến mình, nên vội ngắt lời:

– Bà Bưởi, nếu ông nhà đã dặn vậy thì hãy để khi khác.

Cam Hề muốn cắt câu chuyện dang dai mà ông không hiểu nội tình:

– Thôi, tốt nhất bây giờ là hai mẹ con bà hãy hát cái bài mà ông nhà đã truyền lại xem sao. Phòng quân sư đây không những thạo bày mưu đánh giặc, mà còn giỏi cả văn thơ. Mẹ con bà tìm gặp quân sư để ngài chữa cho, vậy thì hãy hát đi đã. Hát đã!